

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Chính sách hỗ trợ nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng
tiến bộ công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Long An
giai đoạn 2021 – 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công
nghệ;*

Xét Tờ trình số 717/TTr-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về chính sách hỗ trợ nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến
bộ công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021 -
2025; Báo cáo thẩm tra số 120/BC-HĐND ngày 17/3/2021 của Ban kinh tế -
ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất thông qua “Chính sách hỗ trợ
nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến bộ công nghệ, đổi mới
sáng tạo trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021 - 2025”, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh:

Chính sách này hỗ trợ đổi mới với các hoạt động nhân rộng, ứng dụng kết quả
của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà
nước đã được hội đồng khoa học các cấp nghiệm thu; các tiến bộ khoa học và
công nghệ khác và hoạt động đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất, chất
lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa trên thị trường, tạo ngành nghề
mới nhằm thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường
trên địa bàn tỉnh Long An.

b) Đối tượng áp dụng:

- Chính sách này áp dụng đối với cơ quan quản lý; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức khoa học và công nghệ; tổ chức tham gia sản xuất sản phẩm chủ lực của tỉnh; tổ chức và cá nhân đã đạt các giải thưởng từ các hội thi sáng tạo, khởi nghiệp; tổ chức, cá nhân có liên quan đến kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến bộ công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Long An.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đồng thời đáp ứng điều kiện trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết này và quy định của chính sách khác thì tổ chức, cá nhân chỉ được lựa chọn một mức hỗ trợ có lợi nhất.

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với kết quả từ nghiên cứu của đề tài, dự án khoa học công nghệ phải được hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả từ loại đạt trở lên và được hội đồng đánh giá, kết luận về khả năng tiếp tục phát huy, hoàn thiện kết quả, thương mại hóa công nghệ, sản phẩm.

b) Đối với ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo phải đáp ứng một trong các điều kiện sau: có tính mới, có tính tiên tiến, có tính phù hợp, có tính khả thi, có tính hiệu quả, có tính bền vững.

c) Đối với sản phẩm tạo ra của dự án khởi nghiệp phải có khả năng thương mại hóa, giá cả cạnh tranh so với sản phẩm cùng loại.

3. Các nội dung được hỗ trợ

a) Hỗ trợ ứng dụng cải tiến công nghệ, đổi mới công nghệ trong sản xuất công nghiệp và dịch vụ, trong sản xuất và chế biến sản phẩm, hàng hóa; các công nghệ mới giúp tiết kiệm nguyên vật liệu, tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Hỗ trợ áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; năng suất xanh;

c) Hỗ trợ các ứng dụng tăng cường công tác bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, năng lượng mới, năng lượng tái tạo;

d) Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số để sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh;

đ) Hỗ trợ ban đầu cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

e) Các công nghệ mới đặc biệt nhằm giải quyết yêu cầu khẩn cấp của tỉnh về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh,...

g) Hỗ trợ sản phẩm đặc thù, sản phẩm chủ lực, sản phẩm làng nghề mang định danh của tỉnh.

h) Hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng.

4. Định mức hỗ trợ

Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này có đề xuất các nội dung hỗ trợ tại khoản 3 Điều này và đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều này thì được hỗ trợ theo định mức như sau:

Hỗ trợ không quá 50% vốn đầu tư cho việc triển khai một đề xuất nhân rộng, ứng dụng tại các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới theo quy định hiện hành của Chính phủ; không quá 30% vốn đầu tư cho việc triển khai một đề xuất nhân rộng, ứng dụng tại tất cả các địa bàn còn lại theo định mức phân bổ như sau:

a) Đối với lĩnh vực khoa học y dược, khoa học xã hội và nhân văn: Hỗ trợ không quá 400 triệu đồng/01 đề xuất nhân rộng, ứng dụng.

b) Đối với lĩnh vực khoa học nông nghiệp, khoa học kỹ thuật - công nghệ, khoa học tự nhiên: Hỗ trợ không quá 600 triệu đồng/01 đề xuất nhân rộng, ứng dụng.

5. Nguồn kinh phí

a) Từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ phân bổ hàng năm.

b) Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

6. Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ này đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa IX, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 30/3/2021 và có hiệu lực kể từ ngày 15/4/2021./.

Noi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VPCP (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính; Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (phòng CTHĐND 02b);
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, (x). (13)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Được